

## KẾ HOẠCH

### Về triển khai thực hiện quản lý và tinh giản biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn quận Bình Tân năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 1482/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện tinh giản biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2023 – 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2023 – 2026 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân;

Căn cứ Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận về triển khai thực hiện quản lý và tinh giản biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2023 – 2026 trên địa bàn quận Bình Tân;

Ủy ban nhân dân quận Bình Tân xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện quản lý và tinh giản biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn quận Bình Tân năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc trong năm 2024.

Xây dựng các giải pháp có hiệu quả để thực hiện quản lý và tinh giản biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2024 trong các cơ quan, đơn vị thuộc quận theo lộ trình đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

#### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

##### 1. Thực trạng biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao trong năm 2023

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023; trong đó Thành phố giao cho quận Bình Tân trong năm 2023, cụ thể như sau:

- Về biên chế khởi hành chính:

+ Khởi các cơ quan chuyên môn: giao 231 biên chế hành chính;

- + Khởi phường thực hiện chính quyền đô thị: 150 biên chế.
- Về số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 4.635 người làm việc, cụ thể:
  - + Sự nghiệp giáo dục – đào tạo: 4.372 người làm việc.
  - + Sự nghiệp y tế: 233 người làm việc.
  - + Sự nghiệp văn hóa thể thao: 30 người làm việc.

## 2. Chỉ tiêu thực hiện trong năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2023 – 2026 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân; trong đó giao chỉ tiêu trong năm 2024, cụ thể như sau:

**2.1. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc quận:** không tinh giản.

**2.2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:** chuyển 154 người làm việc chuyển sang không hưởng lương từ ngân sách nhà nước (*cụ thể của từng đơn vị theo phụ lục đính kèm*)

STT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao năm 2023	Số lượng người làm việc chuyển sang không hưởng lương từ NSNN Năm 2024
1	Sự nghiệp giáo dục – đào tạo	4.372	146
2	Sự nghiệp y tế	233	7
3	Sự nghiệp văn hóa – thể thao	30	1
	<b>Tổng số</b>	<b>4.635</b>	<b>154</b>

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và quy định pháp luật về công tác quản lý, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và Ủy ban nhân dân 10 phường thuộc quận. Qua đó, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện quản lý biên chế, số lượng người làm việc gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Thực hiện đánh giá tình hình sử dụng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với rà soát lại cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để có giải pháp giao tỷ lệ sắp xếp số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đảm bảo phù hợp thực tế với từng đơn vị. Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng Đề án

tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp nhằm đẩy mạnh mức độ tự chủ, giảm dần số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước nhưng vẫn đảm bảo tính hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thường xuyên rà soát, đánh giá hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với đặc điểm tình hình trên địa bàn quận, đảm bảo theo đúng quy định.

4. Thực hiện quản lý, bố trí biên chế công chức, số lượng người làm việc gắn với danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, ngạch công chức/hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng theo đúng Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5. Triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm, đảm bảo đúng thực chất việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở để chi thu nhập tăng thêm hàng quý tạo động lực cũng như nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời làm cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại hàng năm theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

6. Thực hiện đúng các quy định về khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đồng thời có chế tài xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, đùn đẩy trách nhiệm, vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường**

- Tiếp tục triển khai phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và quy định pháp luật về công tác quản lý, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân quận. Kết quả thực hiện giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của cá nhân người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao tỷ lệ giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Tổ chức tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, người làm việc theo quy định danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, ngạch công chức/hạng chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Triển khai và thực hiện nghiêm, đảm bảo đúng thực chất việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở để chi thu nhập tăng thêm hàng quý tạo động lực cũng như nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời làm cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp

loại hàng năm theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát và đối chiếu quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ<sup>1</sup> để đề xuất tinh giản biên chế đối với các trường hợp thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội quận giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng thực hiện tinh giản biên chế theo quy định. Thanh toán chế độ, chính sách cho các đối tượng tinh giản biên chế và thực hiện quyết toán kinh phí chi trả trợ cấp cho các đối tượng tinh giản biên chế thuộc cơ quan, đơn vị.

## **2. Phòng Nội vụ quận**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao trong năm 2024; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân quận các vấn đề phát sinh.

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân quận thường xuyên rà soát, đánh giá việc triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm để chuẩn hóa, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của từng cơ quan, đơn vị theo vị trí việc làm, đúng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công tác.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xác định đối tượng, các trường hợp tinh giản biên chế và chính sách hưởng chế độ tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch quận, Bảo hiểm xã hội quận thẩm định danh sách đối tượng tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị trình Sở Nội vụ Thành phố thẩm định theo quy định.

## **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch quận**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực hiện bố trí ngân sách nhà nước theo đúng quy định đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Tham mưu trình Ủy ban nhân dân quận rà soát, đề xuất triển khai các nội dung liên quan đến việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất các phương án tăng cường cơ chế tự chủ tài chính, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn trong quá trình thực hiện việc nâng cao mức độ tự chủ theo quy định.

- Thẩm định mức trợ cấp, kinh phí cho các đối tượng diện tinh giản biên chế sau khi có Quyết định phê duyệt danh sách các đối tượng tinh giản biên chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố. Hướng dẫn, tổ chức việc thực hiện chi trả các chế độ chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế.

<sup>1</sup> Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận tổng hợp, quyết toán kinh phí chi trả cho các đối tượng tinh giản biên chế, báo cáo định kỳ gửi Sở Tài chính Thành phố theo quy định.

#### 4. Giao Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và quy định pháp luật về công tác quản lý, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đến Hiệu trưởng các trường học công lập thuộc quận để nắm biết; tiếp nhận các khó khăn, vướng mắc phát sinh để phối hợp trao đổi, hướng dẫn; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân quận.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học một cách hợp lý; sắp xếp các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của từng phường, đảm bảo cơ cấu tổ chức theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chủ động phối hợp với Phòng Nội vụ quận rà soát số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và đề xuất Ủy ban nhân dân quận sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các trường học công lập trên địa bàn quận không đáp ứng các yêu cầu theo khoản 3 Điều 4 và khoản 2, khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

#### 5. Bảo hiểm xã hội quận Bình Tân

- Phối hợp với Phòng Nội vụ quận thẩm định quá trình đóng bảo hiểm xã hội và chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội của các đối tượng diện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo theo đúng quy định.

- Thực hiện các nghiệp vụ về rà soát, thu bảo hiểm xã hội và giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ và theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Thành phố.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện tinh giản biên chế công chức hành chính và giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn quận Bình Tân. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ quận) để được xem xét và giải quyết. *ml*

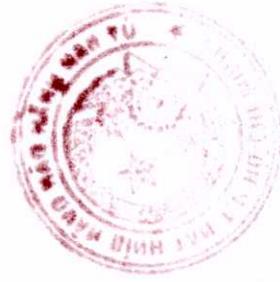
#### Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
  - Sở Nội vụ Thành phố;
  - UBND quận: CT, các PCT;
  - Ban Tổ chức Quận ủy;
  - CQCM/ĐVSNCL thuộc quận;
  - Hiệu trưởng các trường học công lập thuộc quận;
  - UBND 10 phường;
  - BHXH quận Bình Tân;
  - Lưu: VT, NV.
- (25/ NV)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Nhựt





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

**GIÁM SỔ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC HƯỞNG LƯƠNG TỪ  
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao của năm 2023	Số lượng người làm việc đến tháng 5/2023	Tỷ lệ tự chủ năm 2023 (%)	Giao số lượng người làm việc chuyển sang không hưởng lương từ NSNN năm 2024	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	<b>Tổng cộng (I+II+III)</b>	<b>4.635</b>		<b>0</b>	<b>154</b>	
<b>I.</b>	<b>Giáo dục - Đào tạo</b>	<b>4.372</b>	<b>4.280</b>		<b>146</b>	
-	<b>Trung học cơ sở</b>	<b>1.538</b>	<b>1.409</b>		<b>60</b>	
1	Trường THCS An Lạc	79	71	35,8%	4	
2	Trường THCS Bình Trị Đông	108	102	30,5%	4	
3	Trường THCS Bình Trị Đông A	106	95	38,9%	5	
4	Trường THCS Hồ Văn Long	87	81	45,8%	4	
5	Trường THCS Bình Hưng Hòa	112	95	35,7%	5	
6	Trường THCS Lê Tấn Bê	82	78	35,9%	4	
7	Trường THCS Tân Tạo	70	67	35,9%	3	
8	Trường THCS Bình Tân	87	84	37,3%	4	
9	Trường THCS Lý Thường Kiệt	125	108	42,5%	4	
10	Trường THCS Trần Quốc Toàn	111	109	32,5%	2	
11	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	159	151	35,2%	6	
12	Trường THCS Nguyễn Trãi	148	138	33,0%	5	
13	Trường THCS Tân Tạo A	108	96	40,4%	4	
14	Trường THCS Lạc Long Quân	156	134	42,1%	6	
-	<b>Tiểu học</b>	<b>1.964</b>	<b>1.855</b>		<b>53</b>	
1	Trường Tiểu học An Lạc 1	95	90	10,6%	3	
2	Trường Tiểu học An Lạc 2	57	56	2,7%	0	
3	Trường Tiểu học An Lạc 3	50	45	10,1%	3	
4	Trường Tiểu học Bình Trị 1	125	112	10,1%	4	
5	Trường Tiểu học Bình Trị 2	112	108	10,1%	3	
6	Trường Tiểu học Tân Tạo	100	92	10,0%	4	
7	Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa 1	40	36	4,3%	1	
8	Trường Tiểu học Bình Thuận	67	65	0,6%	0	

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao của năm 2023	Số lượng người làm việc đến tháng 5/2023	Tỷ lệ tự chủ năm 2023 (%)	Giao số lượng người làm việc chuyển sang không hưởng lương từ NSNN năm 2024	Ghi chú
9	Trường Tiểu học Bình Long	56	50	10,3%	2	
10	Trường Tiểu học Bình Trị Đông A	44	41	0,9%	0	
11	Trường Tiểu học Bình Trị Đông	100	93	10,1%	4	
12	Trường Tiểu học Lê Công Phép	67	66	10,2%	2	
13	Trường Tiểu học Bình Tân	105	104	10,4%	3	
14	Trường Tiểu học Tân Tạo A	82	77	10,1%	2	
15	Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn	88	86	10,0%	3	
16	Trường Tiểu học Phú Đồng	88	83	10,1%	3	
17	Trường Tiểu học Kim Đồng	122	110	10,0%	4	
18	Trường Tiểu học Ngô Quyền	152	150	10,0%	2	
19	Trường Tiểu học Bình Hưng Hòa	89	88	10,1%	2	
20	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	78	75	10,0%	3	
21	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	86	84	10,1%	1	
22	Trường Tiểu học Lạc Hồng	85	75	10,0%	3	
23	Trường Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa	35	32	10,0%	0	
24	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	41	37	11,9%	1	
<b>5</b>	<b>Giáo dục mầm non</b>	<b>777</b>	<b>736</b>		<b>31</b>	
1	Trường Mầm non 19/5	26	25	17,5%	0	
2	Trường Mầm non Thiết Mộc Lan	25	23	24,6%	2	
3	Trường Mầm non Hoa Hồng	30	30	21,6%	0	
4	Trường Mầm non Trúc Đào	44	42	24,6%	2	
5	Trường Mầm non Dạ Lý Hương	20	20	21,4%	0	
6	Trường Mầm non Sen Hồng	37	36	25,1%	1	
7	Trường Mầm non Hương Sen	49	47	24,2%	3	
8	Trường Mầm non Hoàng Anh	31	30	26,6%	1	
9	Trường Mầm non Hoa Đào	37	37	26,3%	2	
10	Trường Mầm non Cẩm Tú	38	37	30,7%	1	
11	Trường Mầm non Tân Tạo	28	26	19,6%	0	
12	Trường Mầm non Ánh Mai	18	16	23,4%	0	
13	Trường Mầm non Hoa Phượng	50	50	29,5%	2	
14	Trường Mầm non 30/4	29	23	27,6%	3	
15	Trường Mầm non Bình Trị Đông	34	29	29,7%	2	
16	Trường Mầm non Bình Trị Đông B	38	34	25,8%	3	
17	Trường Mầm non 20/10	20	20	27,6%	0	
18	Trường Mầm non Tân Tạo A	30	29	24,8%	0	
19	Trường Mầm non Mai Vàng	17	14	16,1%	1	

TT	Đơn vị	Số lượng người làm việc được giao của năm 2023	Số lượng người làm việc đến tháng 5/2023	Tỷ lệ từ chủ năm 2023 (%)	Giao số lượng người làm việc chuyên sang không hưởng lương từ NSNN năm 2024	Ghi chú
20	Trường Mầm non Đỗ Quỳnh	43	42	27,0%	1	
21	Trường Mầm non Hoa Phương Vỹ	30	30	22,3%	2	
22	Trường Mầm non Cát Đằng	30	26	22,3%	2	
23	Trường Mầm non Hồng Ngọc	39	38	23,5%	1	
24	Trường Mầm non Thiên Tuệ	34	32	21,7%	2	
6	Cơ sở giáo dục khác	93	77		2	
1	Trường Chuyên biệt	50	37	0,0%	0	
2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	43	40	51,9%	2	
II	Y tế	233	203		7	
	Trung tâm Y tế	233	203	12,2%	7	
III	Văn hóa, thể thao và du lịch	30	30		1	
	Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao	30	30	10,1%	1	